

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 4 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án “Phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước”

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 20-NQ/TU), Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 234-CTr/BCS ngày 30/3/2022 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XIV về xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030,

Trên cơ sở Quyết định số 457/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án “Phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước”; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện Đề án Phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước (gọi tắt là Đề án) nhằm cụ thể hóa các giải pháp đã nêu tại Đề án, gồm 03 nhóm giải pháp chính: các giải pháp tăng cường hạ tầng lưới điện và phát triển phụ tải; giải pháp về cơ chế chính sách; giải pháp phát triển các nguồn lực để sớm xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước.

- Tạo sự thống nhất để triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp và kiến nghị, đề xuất mà Đề án đề ra.

##### 2. Yêu cầu:

- Kế hoạch phải được triển khai đồng bộ, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, cụ thể và kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện. Đồng thời, làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền Đề án, Kế hoạch và các chủ trương, chính sách về phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và đảm bảo phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, địa phương.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát:**

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Đề án Phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên trong quá trình tổ chức chỉ đạo, điều hành của từng ngành, địa phương, nhằm góp phần thực hiện tốt nhất nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Bảo đảm phát triển năng lượng phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh, đầu tư đồng bộ hạ tầng truyền tải, cung cấp nguồn năng lượng ổn định có chất lượng cao với giá cả hợp lý để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhanh và bền vững, bảo đảm an ninh năng lượng và bảo vệ môi trường sinh thái. Khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên năng lượng trên địa bàn, ưu tiên phát triển ngành năng lượng tái tạo, năng lượng mới, thực hiện tiết kiệm và sử dụng điện an toàn và hiệu quả.

2. Các chỉ tiêu phát triển: Đảm bảo tối thiểu đạt được các chỉ tiêu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh đã đặt ra tại các Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 2874/KH-UBND ngày 03/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

## **II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về Xây dựng mô hình phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đã nêu tại khoản 3, mục II; công tác rà soát các nguồn điện năng lượng tái tạo đã được các cấp phê duyệt bổ sung quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và quy hoạch điện lực tỉnh đủ điều kiện triển khai giai đoạn 2021-2025 và danh mục dự kiến giai đoạn 2026-2030 tại khoản 4, mục II của Kế hoạch hành động số 2874/KH-UBND ngày 03/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về xây dựng Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp tăng cường hạ tầng lưới điện và phát triển phụ tải:

a) Phát triển hạ tầng lưới điện kết nối khu vực nhằm giải tỏa công suất các nhà máy điện:

Kiến nghị Chính phủ, Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đơn vị thuộc EVN có kế hoạch, lộ trình, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các công trình truyền tải điện phù hợp Quy hoạch được phê duyệt đồng bộ với tiến độ đưa vào vận hành các dự án nguồn điện để đạt được hiệu quả đầu tư chung của lưới điện khu vực, quốc gia; phù hợp với định hướng Quy hoạch điện VIII và Chiến lược phát triển ngành điện, đáp ứng yêu cầu mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

Việc phát triển nguồn điện và lưới điện truyền tải, phân phối phải gắn với định hướng phát triển kinh tế – xã hội của từng địa phương, đảm bảo chất lượng điện, độ tin cậy cung cấp điện ngày một nâng cao và phù hợp với Quy hoạch tổng thể về năng lượng, Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và Quy hoạch tỉnh. Định hướng và hướng dẫn các nhà đầu tư trong vấn đề dùng chung hạ tầng truyền tải điện đảm bảo mỹ quan, tiết kiệm đất đai, chi phí đầu tư. Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thực hiện xã hội hóa trong đầu tư và khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, dịch vụ ngành năng lượng, bao gồm cả hệ thống truyền tải điện quốc gia.

Xây dựng mới, nâng cấp cải tạo theo quy hoạch các trạm và đường dây điện 500kV, 220kV và 110 kV, đường dây trung thế, kết nối với các nguồn điện trong tỉnh, phục vụ cho việc giải tỏa công suất nguồn NLTT (điện mặt trời, điện gió, thủy điện, LNG...).

*(Đính kèm Danh mục các Công trình/Dự án chi tiết tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 và Phụ lục 3)*

- Cơ quan chủ trì: các đơn vị thuộc EVN.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: theo tiến độ Quy hoạch được phê duyệt.

b) Phát triển phụ tải điện, tích trữ năng lượng công suất lớn:

Đề tận dụng nguồn năng lượng tái tạo dồi dào của tỉnh, hạn chế truyền tải điện đi xa nhằm giảm chi phí đầu tư hạ tầng truyền tải, giải pháp căn cơ và có tính bền vững nhất và cũng là hiệu quả kinh tế nhất là phát triển phụ tải tại chỗ. Tập trung kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển các Khu, Cụm công nghiệp; các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế biến muối và sản phẩm sau muối. Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Phước Nam, Khu công nghiệp Du Long, phấn đấu đến năm 2023 đạt tỷ lệ lấp trên 30%, năm 2024 đạt tỷ lệ lấp đầy trên 40%, năm 2025 đạt 50% trở lên; phát triển Khu công nghiệp Cà Ná thành Khu công nghiệp tổng hợp đa ngành, trong đó tập trung phát triển các ngành công nghiệp sạch, sản phẩm công nghiệp có lợi thế cạnh tranh, tiết kiệm tài nguyên; đẩy mạnh công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, có giá trị gia tăng cao, ít gây ô nhiễm môi trường; các ngành có độ độc hại từ cấp III đến cấp V; tập trung đa ngành, công nghiệp sạch, sử dụng ít nước và ít lao động, các ngành nghề phù hợp với chủ trương thu hút đầu tư của tỉnh Ninh Thuận và các ngành nghề không vi phạm pháp luật.

Tập trung nguồn lực hỗ trợ triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án thủy điện tích năng Bác Ái (1.200MW), kêu gọi đầu tư dự án thủy điện tích năng Phước Hòa<sup>1</sup> (1.200MW) góp phần lưu trữ năng lượng điện quy mô lớn và thời gian dài, tối ưu hoá nguồn năng lượng dư thừa.

Khuyến khích phát triển các dự án đầu tư hệ thống tích trữ năng lượng công suất lớn vừa góp phần tích trữ, lưu giữ điện, vừa giúp tăng công suất lắp đặt các hệ thống điện hỗn hợp đủ cung cấp điện, tăng độ ổn định vận hành của các nhà máy điện gió, điện mặt trời nổi lưới.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các Khu công nghiệp, các Sở, ngành, địa phương có liên quan; chủ đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

### 3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về cơ chế, chính sách:

Tiếp tục kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương về các vấn đề liên quan đến quy hoạch, cơ chế, chính sách phù hợp với các quan điểm chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị và tình hình thực tế của tỉnh, nhất là kiến nghị hình thành và phát triển Trung tâm năng lượng tỉnh Ninh Thuận<sup>2</sup>; xem xét sửa đổi Luật điện lực để có cơ chế phù hợp khuyến khích các thành phần kinh tế tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng truyền tải, đề nghị xây dựng Luật năng lượng tái tạo để đảm bảo những nền tảng pháp lý quan trọng trong phát triển năng lượng và năng lượng tái tạo một cách bền vững, đồng thời tiếp tục tạo dựng môi trường công khai, minh bạch để phục vụ cho thị trường điện cạnh tranh.

Kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ sớm ban hành hoặc chỉ đạo ban hành hướng dẫn triển khai thực hiện các dự án điện đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP), cơ chế đầu tư và hoàn trả vốn đầu tư lưới điện truyền tải đối với các nhà đầu tư tư nhân, cơ chế phí và giá hợp lý cho hạ tầng năng lượng dùng chung; cơ chế khuyến khích nguồn NLTT tham gia thị trường điện, cơ chế hỗ trợ cho các dự án có tỷ lệ nội địa hóa cao nhằm thúc đẩy nội địa hóa thiết bị, tăng cường cung ứng thiết bị từ trong nước, tạo điều kiện giảm giá thành sản xuất điện; Cơ chế thí điểm mua bán điện trực tiếp (DPPA) giữa nhà máy điện NLTT với khách hàng sử dụng điện; sớm hoàn thiện hệ thống chính sách phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển năng lượng tái tạo, bảo đảm yêu cầu an ninh năng lượng; chính sách phát triển điện mặt trời mái nhà,...

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: 2023-2025.

### 4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp phát triển các nguồn lực

<sup>1</sup> Đã được Bộ Công Thương xem xét, báo cáo Chính phủ phát triển trong Quy hoạch điện VIII.

<sup>2</sup> Phù hợp chủ trương tái cơ cấu ngành năng lượng Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 28/2/2023 phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương đến năm 2030.

a) Phát triển nguồn nhân lực:

Thu hút nguồn nhân lực, vận động chuyên gia có trình độ cao về làm việc, nghiên cứu biện pháp tăng cường đãi ngộ cho người lao động, có chế độ khen thưởng kịp thời, đúng lúc, đúng đối tượng. Khai thác các hình thức hợp đồng tư vấn, làm việc ngắn hạn với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước.

Nghiên cứu xây dựng chính sách phát triển nguồn nhân lực tổng thể và các chương trình đào tạo cho những khâu then chốt của ngành năng lượng phù hợp với tình hình thực tế. Tăng cường đào tạo phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho ngành năng lượng theo cơ cấu hợp lý, bảo đảm số lượng và chất lượng, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ và các hình thức liên kết đào tạo (trong nước và quốc tế).

Về nhu cầu lao động: đến năm 2025 quy mô công suất tích lũy các nguồn điện đạt khoảng 6.500 MW, tương ứng với nhu cầu lao động khoảng 3.010 người (trong đó 1.065 kỹ sư; 1.055 cao đẳng, trung cấp; 40 nhân viên văn phòng và 850 lao động phổ thông). Đến năm 2030, quy mô công suất tích lũy đạt khoảng 11.800MW, tương ứng với nhu cầu lao động khoảng 4.945 người (trong đó 1.670 kỹ sư; 1.460 cao đẳng, trung cấp; 80 nhân viên văn phòng và 1.735 lao động phổ thông).

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- Cơ quan phối hợp: Trường Cao đẳng nghề Ninh Thuận, các đơn vị giáo dục-đào tạo nghề trong và ngoài nước.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động các nguồn lực tài chính:

Đề nghị chủ đầu tư dự án vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách về tài chính ưu đãi cho các dự án năng lượng tái tạo đã có chủ trương, ban hành tại các văn bản Nghị quyết, Luật, Nghị định, Quyết định hiện hành; các chính sách hỗ trợ Doanh nghiệp, các cơ chế đặc thù dành riêng cho Ninh Thuận.

Nâng cao khả năng thu xếp vốn tự có của nhà đầu tư và sự tham gia hỗ trợ từ phía các tổ chức tín dụng. Đẩy mạnh chính sách tín dụng linh hoạt, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn. Khuyến khích các thành phần kinh tế tư nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực năng lượng theo lộ trình quy định.

Để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án, Đề nghị các đơn vị thuộc EVN và các thành phần kinh tế tư nhân tập trung mọi nguồn lực huy động nguồn vốn; sử dụng hiệu quả các nguồn vốn vay ODA và các nguồn vốn vay nước ngoài, có kế hoạch giải ngân nguồn vốn vay ODA theo tiến độ đã ký kết trong hiệp định vay vốn. Đa dạng các hình thức huy động nguồn vốn trong nước và quốc tế để đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư nguồn và lưới điện.

- Cơ quan chủ trì: Các đơn vị thuộc EVN, thành phần kinh tế tư nhân.
- Cơ quan phối hợp: các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm

c) Kêu gọi đầu tư dịch vụ phụ trợ nhằm hỗ trợ trực tiếp và gián tiếp để đáp ứng yêu cầu hình thành và phát triển Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo:

Tăng cường phát triển các Dự án, thành lập Doanh nghiệp hoạt động các ngành dịch vụ chuyên môn, tư vấn khoa học công nghệ như phân tích, khảo sát kỹ thuật, đo lường, kiểm định, tư vấn các giải pháp kỹ thuật liên quan đến đầu tư xây dựng công trình NLTT; các dịch vụ tài chính như: dịch vụ kế toán, kiểm toán, bảo hiểm, tư vấn các giải pháp tài chính đầu tư và vận hành công trình NLTT; thu hút đầu tư trong ngành vận tải và logistics như: hệ thống cảng biển, kho bãi, kết nối... Ngoài ra còn có các dịch vụ liên quan khác như dịch vụ quản lý, hành chính, hỗ trợ văn phòng, y tế, vận tải hàng hóa máy móc, bốc xếp hàng hóa, kho bãi, lưu trữ, ăn uống, thông tin, truyền thông,... các loại hình này sẽ cung cấp những dịch vụ thiết yếu, góp phần quan trọng vào sự phát triển của Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo Ninh Thuận.

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành, địa phương có liên quan; chủ đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Giải pháp phát triển công nghiệp hỗ trợ:

Thu hút phát triển ngành công nghiệp hỗ trợ nhằm tăng tỷ lệ nội địa hóa sản xuất các thiết bị trong các phân ngành năng lượng, giúp tạo việc làm cho lao động địa phương và giảm giá thành sản xuất điện; ưu tiên kêu gọi các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm, tài chính, công nghệ và thị trường tiêu thụ.

Kiến nghị Chính phủ hoàn thiện, đồng bộ các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển công nghiệp hỗ trợ, phát triển thị trường cho các ngành công nghiệp sản xuất, lắp ráp sản phẩm hoàn chỉnh, tạo nền tảng cơ bản cho công nghiệp hóa theo hướng hiện đại và bền vững; chính sách hợp tác với nước ngoài về đào tạo nguồn nhân lực cho ngành công nghiệp hỗ trợ; thu hút các chuyên gia nước ngoài tham gia đào tạo các ngành nghề như điện tử tin học, tự động hoá, cơ khí chính xác, các công nghệ hỗ trợ, sản xuất vật liệu mới cho ngành năng lượng.

Thúc đẩy chương trình kết nối cung cầu sản phẩm giữa các doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ năng lượng với doanh nghiệp FDI, nhà đầu tư nước ngoài... trong liên kết sản phẩm, hỗ trợ nhân lực khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ kỹ thuật (nếu có) nhằm nâng cao năng lực doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương

- Cơ quan phối hợp: các Sở, ngành, địa phương có liên quan; chủ đầu tư.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

đ) Công tác rà soát lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao đất thực hiện dự án:

Thực hiện rà soát chỉ tiêu đất năng lượng phân bổ đảm bảo đủ diện tích đất để triển khai các nguồn năng lượng đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung quy hoạch phát triển điện lực theo kỳ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030. Thường xuyên cập nhật danh mục dự án điện và diện tích đất rừng cần chuyển đổi để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án năng lượng, năng lượng tái tạo, nhất là các dự án truyền tải điện. Vận dụng phù hợp những chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng, thành lập Tổ công tác gồm đại diện các Sở, ngành liên quan, UBND huyện/thành phố, Trung tâm phát triển quỹ đất và nhà đầu tư vận động để nhân dân chấp hành chủ trương, chính sách của Nhà nước, tạo điều kiện để đơn vị thi công đúng tiến độ. Giao nhiệm vụ trực tiếp cho Chủ tịch UBND các huyện/thành phố chịu trách nhiệm khi để xảy ra chậm tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án lưới điện trong Quy hoạch.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

e) Tăng cường thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ trong ngành năng lượng:

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ trong việc cung ứng, sử dụng điện bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, tận dụng có hiệu quả các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 để hiện đại hóa công tác quản lý. Số hóa hạ tầng lưới điện phân phối, số hóa các hoạt động tiếp cận năng lượng và cung cấp dịch vụ cho khách hàng, các hoạt động quản lý, vận hành hệ thống năng lượng.

Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ quản lý kỹ thuật, quản lý khách hàng, quản lý lưới phân phối, giám sát và thu thập dữ liệu. Việc số hóa hạ tầng lưới điện phân phối giúp các nhà quản lý nắm bắt nhanh, chính xác tình hình lưới điện trên địa bàn phụ trách; cập nhật đầy đủ và chính xác thông tin về hiện trạng lưới điện; xác định được những thay đổi bất thường trên tuyến, trạm, đường dây, ảnh hưởng đến hệ thống lưới điện.

- Cơ quan thực hiện: Các đơn vị thuộc EVN

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Năm 2023-2025.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Công Thương:**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và địa phương tổ chức triển khai rà soát, cập nhật và đề nghị tích hợp các nguồn năng lượng vào quy hoạch kể cả đề xuất đầu tư lưới điện truyền tải phù hợp; kiến nghị các cơ chế, chính sách liên quan phát triển năng lượng tái tạo, phát triển phụ tải điện, triển khai thực hiện tốt chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; phát triển công nghiệp hỗ

trợ trong ngành năng lượng.

Sớm nghiên cứu xác định ban hành bộ tiêu chí nhận biết, theo dõi và đánh giá tiến trình xây dựng, phát triển Ninh Thuận thành Trung tâm năng lượng, năng lượng tái tạo của cả nước. Rà soát, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, xây dựng kế hoạch hành động thúc đẩy phát triển điện mặt trời mái nhà phục vụ sản xuất, sinh hoạt của nhân dân và tiết kiệm chi phí năng lượng cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo hướng bền vững, bảo vệ môi trường.

Thường xuyên theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả và tiến độ thực hiện.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp triển khai rà soát, tham mưu điều chỉnh và hoàn thiện các chính sách về đất đai, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao đất thực hiện dự án năng lượng. Chủ trì tham mưu ban hành giá đất kịp thời phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng nhằm góp phần đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp thực hiện kêu gọi, thu hút, lựa chọn nhà đầu tư dự án phát triển công nghiệp năng lượng, công nghiệp hỗ trợ, dịch vụ phục vụ cho ngành năng lượng, dự án phát triển tăng phụ tải điện. Tham mưu kiến nghị, ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, chính sách tài chính, chính sách hợp tác đầu tư để khuyến khích, kêu gọi đầu tư phát triển các dự án năng lượng, nghiên cứu chính sách mở rộng, tăng cường hợp tác quốc tế, lồng ghép thực hiện các chương trình xúc tiến đầu tư, kêu gọi xúc tiến đầu tư nước ngoài.

4. Sở Tài Chính:

Sở Tài chính - Cơ quan Thường trực Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh tổ chức họp thẩm định phương án giá đất cụ thể để phục vụ cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

Phối hợp Sở Công Thương, tham mưu bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện kế hoạch, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.

5. Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh nghiên cứu thực hiện chính sách tín dụng linh hoạt, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp năng lượng tiếp cận các nguồn vốn, đặc biệt là các doanh nghiệp có dự án năng lượng xanh.

6. Ủy ban nhân các huyện/thành phố rà soát cập nhật quỹ đất các dự án năng lượng, công trình hạ tầng truyền tải vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để có cơ sở triển khai thực theo quy định. Tập trung chỉ đạo, đẩy nhanh công tác đền bù giải phóng mặt bằng đối với các dự án năng lượng và công trình hạ tầng truyền tải.

7. Đề nghị các đơn vị trực thuộc Tập đoàn điện lực Việt Nam (Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung, Tổng công ty điện lực miền Nam) chủ động phối hợp chặt chẽ với các địa phương và cải tiến một số khâu như thành lập Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng song song với việc lập thiết kế kỹ thuật-tổng



dự toán công trình, ký hợp đồng kinh tế về tư vấn bồi thường, giải phóng mặt bằng với các huyện, thành phố. Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất các huyện/thành phố để thành lập Tổ công tác đặc biệt hỗ trợ thi công, giải thích các chính sách đền bù của địa phương, vận động nhân dân sớm đồng thuận với phương án đền bù được duyệt. Phối hợp tốt với các cơ quan thông tấn, báo chí, các cơ quan phụ trách công tác tuyên truyền tại địa phương để cung cấp các thông tin tổng thể dự án, các chủ trương chính sách liên quan đến công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

Triển khai các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai, thi công các dự án hạ tầng lưới điện đã được phê duyệt Quy hoạch và dự kiến bổ sung Quy hoạch, huy động nguồn lực tài chính có tiến độ giải ngân tốt để thực hiện dự án đảm bảo khả thi.

8. Đề nghị Công ty Điện lực Ninh Thuận nghiên cứu đề xuất lộ trình, có kế hoạch ứng dụng số hóa lưới điện phân phối trên địa bàn tỉnh, số hóa các hoạt động tiếp cận năng lượng và cung cấp dịch vụ cho khách hàng.

9. Đề nghị Chủ đầu tư các dự án năng lượng triển khai các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án được giao đầu tư, nghiên cứu và tăng cường nguồn lực đầu tư hệ thống tích trữ năng lượng công suất lớn, huy động các nguồn lực tài chính có tiến độ giải ngân tốt để thực hiện dự án đảm bảo khả thi; ứng dụng chuyển đổi số và khoa học công nghệ trong ngành năng lượng.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị định kỳ báo cáo kết quả thực hiện trước ngày **20/12 hàng năm**, gửi Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Công Thương). Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung Kế hoạch này cho phù hợp, các Sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH, VXNV;
- Lưu: VT. Nam

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Tấn Cảnh**